

Số:563/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 03 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều chỉnh Quyết định số 2230/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2026 – 2030**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 272/2025/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về phân định khu vực vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026–2030;*

*Căn cứ Quyết định số 60/QĐ-BDTTG ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố danh sách thôn, xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026–2030;*

*Căn cứ Quyết định số 2230/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2026–2030;*

*Căn cứ Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng điều chỉnh Quyết định số 2230/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2026–2030;*

*Căn cứ Công văn số 680/BDTTG-VPQGDTMN ngày 19 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc rà soát tên thôn, xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo tại Tờ trình số 645/TTr-SDTTG ngày 30 tháng 3 năm 2026.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều chỉnh Quyết định số 2230/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng phê duyệt danh sách thôn vùng đồng

bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2026–2030. Cụ thể như sau:

- Điều chỉnh tên của 36 xóm, tổ dân phố tại các xã, phường: Quang Long, Hạnh Phúc, Đoài Dương, Huy Giáp, Sơn Lộ, Nùng Trí Cao.

*(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).*

- Các nội dung khác không điều chỉnh được giữ nguyên theo các Quyết định số 2230/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2025 và Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Dân tộc và Tôn giáo;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, PCT, các UV UBND tỉnh;
- Các tổ chức Chính trị - Xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- LĐVP: CVP, các PCVP;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KT (pvT).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hà Nhật Lệ**